TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HSST
Ngày 07-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuân
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Bùi Tấn Sinh
2/ Ông Đinh Quang Vĩnh
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà có bà: Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Cán bộ Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên toà: ông Cáp Minh Hào - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thị xã Điện Bàn mở phiên toà xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Tấn T**; Sinh năm 1997 tại Quảng Nam; nơi cư trú: thôn V, xã Bình T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông: Lưu Tấn L (s) và bà: Phan Thị T1 (c); bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không;

Tiền sự: ngày 23/3/2022, bị Chủ tịch UBND xã Bình L, huyện T xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản;

Nhân thân:

- Ngày 30/11/2022, bị TAND huyện T xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

- Ngày 10/01/2023, bị TAND huyện T xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giam trong vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

Ông Trần Trung K, sinh năm: 1969, trú: khối phố 7A, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam) (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị Thùy T2; sinh năm: 1994, trú: xã H, thị trấn Hương An, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Tấn T là đối tượng không có công ăn việc làm ổn định, để có tiền tiêu xài T nảy sinh ý định đi đến các bệnh viện, dạo đến các buồng bệnh xem bệnh nhân nào sơ hở trong việc quản lý trông coi tài sản thì trộm cắp bán lấy tiền. Để thực hiện hành vi, khoảng 08 giờ ngày 09/10/2022, T đón xe đến Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Đức ở khối phố Q, phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Đến nơi, T đi đến các khu điều trị dạo đến các buồng bệnh. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Tuyền lên tầng 4 của khu điều trị, khi đi ngang qua buồng bệnh số 480, T phát hiện thấy trên giường bệnh của bệnh nhân Trần Trung K có một chiếc điện thoại cảm ứng hiệu Oppo Reno6 5G của anh K đang cắm sạc. Quan sát không thấy anh K, các bệnh nhân khác trong buồng không để ý, T liền vào trong rút lấy điện thoại của anh K rồi quay ra, liền lúc đó anh Nguyễn Văn N (bệnh nhân nằm giường bên cạnh) phát hiện thấy T lấy điện thoại nên nói lớn: "Làm gì đó". Nghe tiếng anh N, anh K từ trong phòng vệ sinh chạy ra, cùng lúc đó T vứt điện thoại lại giường rồi bỏ chạy, anh K đuổi theo nhưng không kịp nên quay lại. Đối với T sau khi bỏ chạy, trên đường xuống tầng hai khi đi ngang qua buồng bệnh số 236, T mở cửa nhìn vào thấy không có người, T liền vào trong đến mở tủ đồ của bệnh nhân Nguyễn Thị Thùy T2 tìm lấy tài sản, trong lúc T đang lục tủ tìm lấy tài sản thì bị chị T2 phát hiện truy hô: "Ăn trộm". Thấy chị T2 về và truy hô, T bỏ chạy, khi xuống đến trước bệnh viện thì bị lực lượng bảo vệ của bệnh viện bắt giữ chuyển công an lập biên bản xử lý.

Theo Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Điện Bàn thì điện thoại di động hiệu Oppo Reno6 5G, màu xanh dương được mua vào tháng 10/2021 vào thời điểm tháng 10/2022 có giá trị là 5.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 03/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố bị cáo Lưu Tấn T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 09 -12 tháng tù .

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Bị cáo Lưu Tấn T nói lời nói sau cùng: mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào sáng ngày 09/10/2022, tại phòng bệnh số 480 Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Đức thuộc khối phố Quảng Hậu, phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, Lưu Tấn T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 6 5G của anh Trần Trung K có giá trị 5.000.000 đồng thì bị anh K phát hiện nên T bỏ chạy. Đến buồng bệnh số 236, T tiếp tục vào lục lấy tài sản thì bị chị Nguyễn Thị Thùy T2 phát hiện truy hô mọi người bắt giữ.

Hành vi lén lút trộm cắp tài sản có giá trị 5.000.000đ của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại đối chiếu với tang vật vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lưu Tấn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3] Xét hành vi, tính chất tác hại, hậu quả của vụ án thì thấy: Bị cáo là thanh niên trưởng thành, có sức khỏe nhưng không lo làm ăn lại có tính tham lam nên đã vi phạm pháp luật. Lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản có giá trị tổng cộng 5.000.000đ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 BLHS, HĐXX sẽ áp dụng các tình tiết này khi lượng hình đối với bị cáo.

Bị cáo là nhân thân xấu, 01 lần bị xử lý hành chính và bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục phạm tội, do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên miễn xét.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lưu Tấn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Tấn T 09 (chín) tháng tù. Áp dụng Điều 56 BLHS, tổng hợp hình phạt 12 (mười hai) tháng tù tại Bản án số 02/2023/HSST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 28/10/2022

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS và Luật phí, lệ phí.

Bị cáo Lưu Tấn T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hình sự gởi đến.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Xuân